

# QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC TRONG BỐI CẢNH TỰ CHỦ CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

**Lê Thị Thắng**

*Trường Đại học Hồng Đức*

**Nguyễn Thị Minh Tuyên**

*Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa*

**Hoàng Trọng Huy**

*Bảo hiểm xã hội Hà Nội*

Ngày nhận bài: 09/01/2020

Ngày nhận bài sửa: 20/01/2020

Ngày duyệt đăng: 24/02/2020

*Tóm tắt: Trong xu thế phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế tri thức cùng với tiến trình xã hội hoá giáo dục ngày càng được đẩy mạnh, nguồn tài chính dành cho giáo dục ngày càng tăng cao Trường ĐH Hồng Đức là trường đại học địa phương, đã và đang phấn đấu trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học chất lượng cao trong khu vực và cả nước, trường đang từng bước chuẩn hóa, hiện đại hóa và xã hội hóa, xây dựng quy mô và cơ cấu đào tạo hợp lý theo định hướng đáp ứng yêu cầu xã hội. Để đạt được mục tiêu trên, Nhà trường đã có nhiều thay đổi trong cách thức hoạt động, cụ thể trong hoạt động tài chính, trường đã áp dụng cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015. Do đó, trong phạm vi bài viết này, tác giả sẽ làm rõ thực trạng quản lý tài chính tại Trường ĐH Hồng Đức, từ đây đánh giá và đưa ra một số khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác quản lý tài chính theo cơ chế tự chủ tài chính tại trường ĐH Hồng Đức trong thời gian tới.*

*Từ khóa: Quản lý tài chính, tự chủ*

## FINANCIAL MANAGEMENT AT HONG DUC UNIVERSITY IN THE CONTEXT OF TERTIARY EDUCATION AUTONOMY

*Abstract: In the trend of strong development of knowledge economy along with the socialization of education, the budget spent on education is getting higher. Hong Duc University is a local university attempting to become a high quality scientific research and training center in the region and nationwide, it is taking steps to standardize, modernize and socialize, building the reasonable scale and training structure oriented to meet social requirements. To achieve above goals, the university has made many changes in the way it operates, specifically in financial activities it has applied the financial autonomy complying with the Decree 16/2015 / ND-CP issued on February 14, 2015. Therefore, within the scope of this article, the author would clarify the situation of financial management at Hong Duc University, from that evaluate and give some recommendations to improve the financial management in accordance with the financial autonomy mechanism at Hong Duc University in the near future.*

*Key words: Financial management, Autonomy*

## Đặt vấn đề

Quản lý tài chính theo cơ chế tự chủ tài chính tại các trường ĐH công lập là việc quản lý tài chính áp dụng các cơ chế tự chủ trong các quyết định tài chính liên quan đến trường. Các công cụ quản lý tài chính tại các trường ĐH công lập bao gồm: hệ thống chính sách pháp luật của nhà nước; quy chế chi tiêu nội bộ; công tác kế hoạch của các trường; công cụ hạch toán, kế toán, kiểm toán; hệ thống thanh tra, kiểm tra. Nội dung quản lý tài chính theo cơ chế tự chủ tài chính tại các trường ĐH công lập bao gồm: quản lý các nguồn lực tài chính, quản lý sử dụng các nguồn tài chính, quản lý trích lập và sử dụng các quỹ, quản lý quá trình lập, chấp hành, quyết toán ngân sách của mỗi trường.

Trường đại học Hồng Đức là trường đại học địa phương trực thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa, là một đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Cơ chế tổ chức và hoạt động của trường căn cứ vào Quyết định 797/QĐ/TTg ngày 24/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Hồng Đức. Hoạt động quản lý tài chính của Đại học Hồng Đức được xây dựng trên cơ sở cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Trường xây dựng phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tài chính trình UBND Thanh Hóa tỉnh phê duyệt. Trên cơ sở phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và tài chính, tổng hợp dự toán thu chi ngân sách của trường gửi Sở Tài chính, Sở Nội vụ, UBND tỉnh ra quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho trường Đại học Hồng Đức. Hiệu trưởng trường Đại học Hồng Đức có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định của Nghị định 16/2015/NĐ-CP bao gồm quy định về nguồn tài chính và quyền tự chủ về các khoản thu, mức thu, quy định về nội dung chi và quyền tự chủ về sử dụng các nguồn tài chính, quy định

tự chủ về sử dụng kết quả hoạt động tài chính trong năm. Để các trường ĐH công lập phát triển, việc quản lý tài chính là vô cùng quan trọng, làm thế nào để tận dụng, khai thác các nguồn tài chính có hạn để mang lại kết quả hoạt động tốt nhất, nâng cao chất lượng đào tạo là mối quan tâm của tất cả các trường ĐH công lập.

## 1. Thực trạng quản lý các nguồn thu tại trường ĐH Hồng Đức

Dự toán thu của trường bao gồm các nội dung: thu từ NSNN cấp, thu sự nghiệp và các khoản thu khác. Trong đó, khoản NSNN tính cấp cho trường được xác định trên cơ sở định mức cấp trên đầu sinh viên hệ chính quy nhân số lượng sinh viên dự kiến của trường năm kế hoạch. Hằng năm, UBND tỉnh Thanh Hóa thực hiện giao dự toán NSNN cho các đơn vị dự toán, trong đó, giao dự toán thu học phí, lệ phí và dự toán chi ngân sách địa phương cho giáo dục đào tạo đối với trường Đại học Hồng Đức.

Số liệu ở bảng 1 cho thấy, tổng nguồn thu của trường đại học Hồng Đức tăng dần qua các năm, năm 2016 tổng nguồn thu là 158.168 triệu đồng, trong đó: nguồn NSNN cấp là 107.851 triệu đồng, nguồn thu sự nghiệp là 42.766 triệu đồng và nguồn thu khoa học là 7.551 triệu đồng. Năm 2017, tổng nguồn thu vẫn ở mức 161.449,8 triệu đồng trong đó: nguồn NSNN cấp là 104.766,8 triệu đồng, nguồn thu sự nghiệp là 42.495 triệu đồng và nguồn thu khoa học là 13.586 triệu đồng. Đến năm 2018, tổng nguồn thu ở mức 163.716,3 triệu đồng trong đó: nguồn NSNN cấp giảm không đáng kể, còn 103.292,8 triệu đồng, nguồn thu sự nghiệp là 48.923,5 triệu đồng và nguồn thu khoa học là 11.500 triệu đồng.

Trong ba nguồn thu của trường thì nguồn thu từ NSNN chiếm tỷ trọng lớn nhất, chiếm khoảng từ 60% đến trên 70% tổng số thu. Điều đó cho thấy đây vẫn là nguồn thu chủ yếu của Nhà trường.

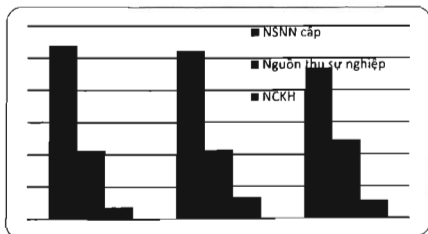
**Bảng 1. Tổng hợp các nguồn thu của trường Đại học Hồng Đức giai đoạn 2016– 2018**

TT	Chi tiết các nguồn thu	2016		2017		2018	
		Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
I	<b>NSNN cấp</b>	<b>107.851</b>	<b>68,19</b>	<b>104.766,8</b>	<b>64,90</b>	<b>103.292,8</b>	<b>63,09</b>
1	Kinh phí hoạt động thường xuyên	97.317	61,53	87.239	54,02	93.890	57,35
2	Kinh phí hoạt động không thường xuyên	10.534	6,66	17.526,8	10,88	9.402,8	4,74
II	<b>Nguồn thu sự nghiệp</b>	<b>42.766</b>	<b>27,04</b>	<b>43.097</b>	<b>26,69</b>	<b>48.923,5</b>	<b>29,89</b>
1	Học phí	36.860	23,30	37.531	23,24	37.255,5	22,76
2	Lệ phí	3.198	2,02	1.348	0,83	1.426,8	0,87
3	Thu sự nghiệp khác	2.708	1,72	4.218	2,62	10.241,2	6,26
III	<b>NCKH</b>	<b>7.551</b>	<b>4,77</b>	<b>13.586</b>	<b>8,41</b>	<b>11.500</b>	<b>7,02</b>
	<b>Tổng</b>	<b>158.168</b>	<b>100</b>	<b>161.449,8</b>	<b>100</b>	<b>163.716,3</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính của trường Đại học Hồng Đức năm 2016-2018)

Nguồn thu hoạt động sự nghiệp chiếm tỷ lệ từ 22% đến 30%, tỷ trọng nguồn thu hoạt động sự nghiệp tăng giảm không đều qua các năm. Nguyên nhân là do các yếu tố của nguồn thu sự nghiệp như học phí, lệ phí và các khoản thu khác tăng, giảm không đồng đều giữa các năm do phụ thuộc vào khối lượng sinh viên đăng kí thi và học tại trường.

Nguồn thu từ nghiên cứu khoa học ngày càng tăng trong 2 năm 2016 đến 2017, thu từ NCKH tăng gần gấp 2 lần từ 7.551 triệu đồng đến 13.586 triệu đồng, đến năm 2018 còn 11.500 triệu đồng. Điều này chứng tỏ nhà trường đã chú trọng đến phát triển các đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, cấp bộ, cấp Nhà nước cũng như công tác ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ.



**Hình 1: Các nguồn thu của trường ĐH Hồng Đức giai đoạn 2016– 2018**

## 2. Thực trạng quản lý sử dụng các nguồn tài chính

Quản lý sử dụng các nguồn tài chính tại trường Đại học Hồng Đức được thực hiện thông qua các biện pháp: lập dự toán chi và

chấp hành dự toán chi NSNN, sử dụng các định mức quy định nhà nước, qui chế chi tiêu nội bộ của nhà trường để chi các nhiệm vụ chuyên môn đã được xây dựng trong năm học.

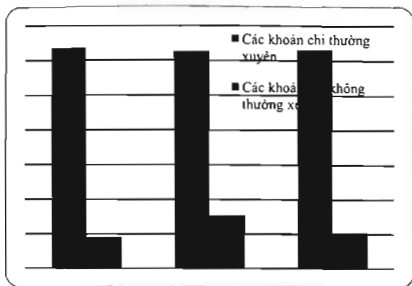
**Bảng 2: Tình hình sử dụng kinh phí của trường Đại học Hồng Đức giai đoạn 2016 – 2018**

TT	Nội dung	2016		2017		2018	
		Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Các khoản chi thường xuyên</b>	<b>127.140,3</b>	<b>87,55</b>	<b>125.432,7</b>	<b>80,13</b>	<b>126.616</b>	<b>85,83</b>
1	Chi thanh toán cá nhân	96.626	66,54	95.100	60,75	100.968	68,44
2	Chi về hàng hóa, dịch vụ và nghiệp vụ chuyên môn	15.638	10,77	16.306	10,42	13.947	9,45
3	Chi mua sắm, sửa chữa TSCĐ	3.178	2,19	3.530	2,25	2.956	2,0
4	Các khoản chi khác	11.698	8,06	10.496,7	6,71	8.745	5,93
<b>II</b>	<b>Các khoản chi không thường xuyên</b>	<b>18.085</b>	<b>12,45</b>	<b>31.112,8</b>	<b>19,87</b>	<b>20.902,8</b>	<b>14,17</b>
1	Chi đào tạo lại	6.317	4,35	13.621,8	8,7	6.200	4,2
2	Chi nghiên cứu khoa học	7.551	5,20	13.586	8,68	11.500	7,80
3	Chi các chương trình mục tiêu	-	-	-	-	-	-
4	Chi xây dựng SC nhỏ	260	0,18	400	0,26	282	0,19
5	Các khoản chi khác	3.957	2,72	3.505	2,24	2.920,8	1,98
	<b>Tổng</b>	<b>145.225,3</b>	<b>100</b>	<b>156.545,6</b>	<b>100</b>	<b>147.518,8</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính của trường Đại học Hồng Đức năm 2016 - 2018)

Từ bảng 2 có thể thấy tổng chi hoạt động của trường. Tổng số chi hoạt động thường xuyên của trường Đại học Hồng Đức giảm trong giai đoạn 2016 – 2018, có

sự thay đổi ở mức 145.225,3 triệu đồng năm 2016 lên mức 156.545,6 triệu đồng năm 2017 và giảm ở năm 2018 còn 147.518,8 triệu đồng.



**Hình 2 - Tình hình sử dụng kinh phí của trường Đại học Hồng Đức giai đoạn 2016 – 2018**

### 3. Quản lý việc trích lập và sử dụng các quỹ

Căn cứ vào kết quả hoạt động tài chính phân tăng thu, tiết kiệm chi của trường, Trường phòng Kế hoạch - Tài chính cùng Chủ tịch công đoàn trình Hiệu trưởng phương án chi tăng thu nhập trên cơ sở kết quả xếp loại lao động bằng tháng của Trường đơn vị được Phòng Tổ chức - Cán bộ theo dõi xác nhận trình Hiệu trưởng phê duyệt. Quy định về chi

trả thu nhập tăng thêm, trích lập các quỹ được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Đối với các khoản chi trả thu nhập tăng thêm, quy chế chi tiêu nội bộ của trường quy định trích không quá 40% phần tăng thu tiết kiệm chi để chi trả. Việc chi trả thu nhập tăng thêm, trích lập các loại quỹ được thực hiện công khai cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị được biết và giám sát.

**Bảng 3: Cơ cấu trích lập các quỹ tại trường Đại học Hồng Đức giai đoạn 2016 - 2018**

TT	Nội dung	2016		2017		2018	
		Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Quỹ phát triển hoạt động SN	6.107,7	47,19	839,34	17,11	4.104,3	25,34
2	Quỹ khen thưởng	270	2,09	193,93	3,95	829,22	5,12
3	Quỹ phúc lợi	5.113	39,50	2.819,51	57,49	3.180,56	19,64
4	Quỹ dự phòng ổn định thu nhập	1.452	11,22	1.051,56	21,44	8.083,36	49,90
	<b>Tổng</b>	<b>12.942,7</b>	<b>100</b>	<b>4.904,3</b>	<b>100</b>	<b>16.197,5</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính của trường Đại học Hồng Đức năm 2016-2018)

Từ bảng 3 cho thấy, cơ cấu trích lập các quỹ có sự thay đổi đáng kể, trong năm 2018, quỹ dự phòng ổn định thu nhập là 8.083,36 triệu đồng chiếm 49,9% tổng các quỹ được

trích lập của nhà trường. Tiếp đến là quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp là 4.104,3 triệu đồng chiếm 25,34%; Quỹ phúc lợi chiếm 19,64%; Quỹ khen thưởng chiếm 5,12% tổng các quỹ

được trích lập của nhà trường.

#### **4. Thanh tra, kiểm tra và quyết toán ngân sách**

Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tài chính tại trường Đại học Hồng Đức được thực hiện từ khi lập dự toán đến khi chấp hành và quyết toán thu chi của trường. Công tác này được thực hiện thông qua hoạt động kiểm tra nội bộ, thẩm định của cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước và được các cơ quan Kiểm toán KVII, Thanh tra tỉnh, thanh tra bộ... kiểm tra hàng năm.

Cuối năm ngân sách, trường thực hiện tự kiểm tra công tác quản lý tài chính, kế toán và lập báo cáo kết quả tự kiểm tra và báo cáo quyết toán NSNN năm của trường. Nội dung kiểm tra bao gồm: kiểm tra các khoản thu ngân sách, thu hoạt động của đơn vị; kiểm tra các khoản chi ngân sách, chi khác của đơn vị; kiểm tra việc xác định các khoản chênh lệch thu chi hoạt động và trích lập các quỹ; kiểm tra việc quản lý và sử dụng tài sản cố định; kiểm tra việc quản lý và sử dụng vật liệu, dụng cụ; kiểm tra việc quản lý sử dụng quỹ lương; kiểm tra các quan hệ thanh toán; kiểm tra việc quản lý và sử dụng các khoản vốn bằng tiền; kiểm tra việc thực hiện quyết toán thu chi tài chính; kiểm tra kế toán và kiểm tra việc tổ chức và lãnh đạo công tác tài chính, kế toán. Việc kiểm tra của đơn vị được thực hiện nhằm nâng cao tính trách nhiệm trong quản lý tài chính của các đối tượng có liên quan.

#### **5. Đánh giá công tác quản lý tài chính trường Đại học Hồng Đức trong bối cảnh tự chủ tài chính**

##### 5.1. Những kết quả đạt được

*Tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của trường trong công tác quản lý tài chính.*

Việc áp dụng Nghị định 16/2015/NĐ-CP giúp trường mở rộng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính. Nhà trường từng bước được quyết định các khoản thu, mức thu đối với các hoạt động sản xuất cung ứng dịch vụ, được chủ động sử dụng nguồn kinh phí NSNN cấp bảo đảm hoạt động thường xuyên, nguồn thu sự nghiệp để hoàn thành nhiệm vụ

được giao.

*Hoạt động quản lý tài chính được thực hiện chủ động hơn, đảm bảo công khai, minh bạch.*

Áp dụng cơ chế tự chủ trong quản lý tài chính góp phần đảm bảo yêu cầu về công khai, minh bạch trong hoạt động tài chính. Các chỉ tiêu, định mức thu, chi, quy định cụ thể việc chi trả thu nhập, khen thưởng, phúc lợi được quy định cụ thể tại quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo hợp lý với nguồn lực của nhà trường và chi trả cho người lao động theo nguyên tắc người nào có hiệu suất lao động cao được trả thu nhập cao hơn và ngược lại.

*Nguồn thu sự nghiệp của trường có xu hướng tăng lên, từng bước cải thiện cơ sở vật chất và thu nhập của cán bộ, giảng viên trong trường.*

Nguồn thu sự nghiệp của trường trong những năm gần đây tăng lên góp phần giúp trường tăng tổng nguồn kinh phí nói chung. Nguồn thu từ học phí và lệ phí tăng lên đáng kể và ngày càng đóng vai trò quan trọng trong tổng nguồn kinh được thực hiện tự chủ của trường. Ngoài ra, chính sách trao quyền tự chủ đã giúp nhà trường chủ động và tích cực trong việc khai thác nguồn thu sự nghiệp khác nên tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường trong việc đảm bảo nhu cầu chi tiêu ngày càng tăng.

*Nhà trường đã xây dựng được mức học phí cho từng nhóm ngành trong năm học 2017 – 2018 phù hợp với chi phí đào tạo trong điều kiện nguồn hỗ trợ từ NSNN còn hạn chế.*

Ngoài ra nhà trường cũng đã thực hiện miễn giảm học phí cho một số đối tượng góp phần phát triển giáo dục đào tạo, từng bước thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục đại học, động viên khuyến khích các đối tượng chính sách và người nghèo được học tập.

##### 5.2. Một số hạn chế còn tồn tại

*Nguồn kinh phí hoạt động của trường còn thấp, chưa đa dạng, mức độ tự chủ về tài chính của trường chưa cao.*

Nguồn kinh phí chủ yếu vẫn là nguồn NSNN cấp, nguồn thu sự nghiệp tuy có tăng nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu chi của trường do chủ yếu là thu từ học phí và lệ phí để lại. Các nguồn thu sự nghiệp khác như từ

chuyển giao khoa học công nghệ, từ hoạt động kinh doanh dịch vụ, liên doanh liên kết... chiếm tỷ lệ rất nhỏ trong tổng nguồn thu.

*Chưa khai thác tối đa các nguồn lực của nhà trường*

Nguồn lực của nhà trường bao gồm nguồn nhân lực, vật lực, môi trường, thông tin... Trường đại học Hồng Đức có đội ngũ giảng viên đủ về số lượng và đảm bảo về mặt chất lượng giáo viên được đánh giá qua học hàm, học vị, hệ thống chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy... Ngoài ra, trường còn được đầu tư về cơ sở vật chất học tập, thực hành, thí nghiệm... Tuy nhiên quá trình sử dụng nguồn nhân lực của nhà trường chưa lớn, chưa thực sự hiệu quả.

*Chưa chủ động và mở rộng hơn nữa các dịch vụ đào tạo và dịch vụ khác của Nhà trường*

Các dịch vụ đào tạo của Nhà trường như liên kết đào tạo, đào tạo ngắn hạn... đã được thực hiện tuy nhiên mới đạt kết quả ở một số đơn vị trực thuộc. Chưa có nhiều chương trình kết hợp đào tạo giữa Nhà trường với đơn vị sử dụng lao động. Hoạt động của trường mầm non thực hành chưa tốt, chưa đảm bảo lấy thu bù chi

*Nhà trường chưa thu hút được vốn đầu tư từ nước ngoài*

Vấn đề thu hút vốn đầu tư từ nước ngoài đầu tư là bài toán khó của cả hệ thống giáo dục Việt Nam. Hiện nay, các nhà đầu tư chủ yếu tiến hành các dự án ở các thành phố lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh... Một số rào cản như hệ thống văn bản pháp luật về đầu tư nước ngoài vào giáo dục Việt Nam còn nhiều bất cập; các dự án xây dựng chưa thực sự chú trọng đến vấn đề xúc tiến, quảng bá với nhà đầu tư nước ngoài...

*Hiệu quả sử dụng vốn ngân sách ở một số lĩnh vực công tác chưa thực sự hiệu quả.*

Một số công tác như hoạt động tuyển sinh không đủ số lượng theo kế hoạch dẫn tới số sinh viên trên mỗi lớp thấp khiến đầu tư kinh phí chưa hiệu quả, việc đầu tư sửa chữa công trình gây lãng phí, hiệu suất sử dụng không cao đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả của các khoản chi NSNN tại đơn vị. Chế độ chính sách

tài chính có nhiều đổi mới nhưng vẫn còn mang tính bình quân nên chưa thực sự khuyến khích được những người có nhiều đóng góp cho sự phát triển chung của nhà trường, tạo ra tư tưởng bao cấp cho một bộ phận cán bộ, giảng viên.

**6. Giải pháp tăng cường quản lý tài chính trường đại học Hồng Đức trong bối cảnh tự chủ các trường đại học**

**Tăng cường nguồn thu cho đại học Hồng Đức trong bối cảnh tự chủ các trường đại học**

*Đẩy mạnh tuyên truyền thu hút học sinh, sinh các hệ đào tạo tại trường nhằm tăng nguồn thu sự nghiệp*

Nhà trường tiến hành mở rộng loại hình đào tạo, các bậc đào tạo, các ngành đào tạo để thu hút học sinh, sinh viên, học viên. Đồng thời đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu thực tế, theo hướng phát huy năng lực người học, đáp ứng nhu cầu xã hội, đào tạo gắn với yêu cầu sử dụng nguồn nhân lực của các cơ sở sản xuất kinh doanh và các tổ chức kinh tế trong tỉnh, đảm bảo người học sau khi ra trường có khả năng ứng dụng làm việc thực tế, nâng cao khả năng thu hút người học và nâng cao nguồn thu từ học phí, lệ phí cho Nhà trường.

*Phát triển các hoạt động NCKH và chuyển giao công nghệ, gắn khoa học với đào tạo và thực tế sản xuất*

Nhà trường cần có các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động khoa học công nghệ của trường, như hàng năm tổ chức nhiều cuộc hội thảo các cấp thu hút được số lượng lớn các nhà quản lý, các nhà khoa học, các chuyên gia đầu ngành của các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp trong nước và quốc tế tham dự đã tạo cơ hội cho CBGV được giao lưu, học hỏi, trao đổi học thuật, nâng cao năng lực trong nghiên cứu, thu hút thêm các hợp đồng NCKH, các dự án cấp Nhà nước, cấp Bộ, ngành bộ, cấp tỉnh để từ đó nâng cao thu nhập cho cán bộ giảng viên trong trường và nâng cao uy tín của Nhà trường trong lĩnh vực NCKH và triển khai hoạt động NCKH vào

thực tế.

*Thực hiện giao quyền tự chủ cho một số đơn vị trong nhà trường*

Thực hiện giao quyền tự chủ cho các trung tâm trực thuộc nhà trường như: Ban quản lý nhà ở sinh viên, Ban quản lý nội trú, Trung tâm Nghiên cứu và ứng dụng,... Các đơn vị khi được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm chủ động trong công việc, mỗi cán bộ viên chức và lao động của nhà trường ý thức tốt hơn về trách nhiệm của mình trong công tác, nâng cao chất lượng phục vụ, ý thức sử dụng bảo quản tài sản trang bị, tăng nguồn thu, giảm các khoản chi phí lãng phí; bồi dưỡng nguồn nhân lực tốt hơn để phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo điều kiện tăng nguồn thu cho các đơn vị này từ đó tăng nguồn thu về cho nhà trường.

*Xây dựng cơ chế giao quyền tự chủ một phần/Thực hiện giao khoán công việc cho các Khoa đào tạo*

Trường đại học Hồng Đức là trường đa ngành với đặc thù mỗi khoa đào tạo khác nhau nếu thực hiện các phương thức tuyển truyền tuyển sinh chung sẽ mang lại hiệu quả không cao, công tác tư vấn sẽ không sát. Chính vì vậy trường đại học Hồng Đức cần xây dựng cơ chế giao quyền tự chủ một phần hoặc thực hiện giao khoán công việc cho các Khoa đào tạo. Hiện nay công tác tuyển sinh trong trường gặp nhiều khó khăn, nhà trường nên giao quyền tự chủ trong công tác tuyển sinh sẽ nâng cao hiệu quả của công tác này. Đây cũng là cơ sở để thực hiện giải pháp đẩy mạnh thu hút học sinh, sinh viên cho nhà trường

*Đẩy mạnh việc cung cấp các hoạt động dịch vụ đào tạo của Nhà trường*

Nhằm tăng cường nguồn thu cho GDĐH cần thiết thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao, tự đảm bảo chi phí hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị. Trường đại học Hồng Đức cần thực hiện đa dạng hóa các nguồn thu từ các hợp đồng đào tạo, các hoạt động dịch vụ đào tạo.

Bên cạnh việc đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ, dịch vụ đào tạo hiện có, để phát huy hơn nữa

công tác này, nhà trường có thể thành lập các trung tâm cung cấp dịch vụ như: Trung tâm tư vấn xây dựng, trung tâm.

*Chủ động thu hút nguồn cho các dự án trong và ngoài nước*

Hiện nay trường Đại học Hồng Đức cũng đã tiến hành một số chương trình đào tạo cho các dự án, chương trình quốc gia. Nhằm có được các nguồn lực tài chính ngoài ngân sách Nhà nước, trường đại học Hồng Đức có thể tận dụng các mối quan hệ về liên kết đào tạo để xây dựng các đề án, dự án kêu gọi nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư cơ sở vật chất và đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học cũng như hoạt động đào tạo.

**Hoàn thiện công tác sử dụng các nguồn lực tài chính của Nhà trường**

Trong việc sử dụng các nguồn tài chính, Nhà trường phải xây dựng các tiêu chuẩn, định mức cụ thể, phù hợp với điều kiện của từng lĩnh vực hoạt động trên căn cứ tính toán khoa học, số liệu thống kê hàng năm. Chỉ có như vậy thì các tiêu chuẩn, định mức đó sẽ có tính thuyết phục để hình thành ngân sách cho từng lĩnh vực và đảm bảo quản lý cho công tác quản lý chi đạt hiệu quả. Để hoàn thiện công tác quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính, trường Đại học Hồng Đức cần thực hiện các giải pháp đổi mới cơ cấu chi tiêu, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính, sắp xếp tổ chức lại bộ máy, biên chế và nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ tiền lương, tiền công; tiết kiệm những khoản chi hành chính, nâng cao tỷ trọng nội dung chi trực tiếp cho giảng dạy, học tập, NCKH và tăng cường cơ sở vật chất cho đào tạo đại học.

**Thực hiện phân bổ kết quả hoạt động tài chính cho các quỹ trong năm**

Việc phân phối kết quả hoạt động tài chính trong năm để tăng thu nhập cho người lao động phải được thực hiện trên nguyên tắc phân bổ theo mức độ cống hiến của cán bộ, giảng viên đối với trường. Hiện nay tại trường Đại học Hồng Đức, sự phát triển giữa các ngành nghề đào tạo là không đồng đều, do đó, khối lượng công việc của cán bộ, giảng viên ở các lĩnh vực là không giống nhau.



Để khuyến khích cán bộ, giảng viên ở những khoa, ngành đào tạo có khối lượng công việc lớn, cần có chính sách phân phối thu nhập hợp lý, đảm bảo công bằng trong phân phối thu nhập, tạo động lực cho cán bộ, giảng viên tích cực tham gia công tác giảng dạy, học tập và NCKH. Cần xây dựng được một hệ thống các tiêu chí xác định mức độ công hiến của giảng viên đối với hoạt động đào tạo của trường căn cứ vào mức độ thực hiện nhiệm vụ, chất lượng công tác giảng dạy theo đánh giá của sinh viên... để từ đó xác định mức thu nhập tăng thêm đối với cán bộ giảng viên.

### **Thường xuyên tiến hành tự kiểm tra công tác quản lý tài chính tại trường đại học Hồng Đức**

Quá trình kiểm tra tình hình thực hiện các nhiệm vụ tài chính, kiểm tra sổ sách kế toán của trường được thực hiện định kỳ hằng năm. Tuy nhiên, nếu chỉ kiểm tra hằng năm khối lượng công việc lớn, nếu phát hiện sai sót thì việc điều chỉnh không kịp thời.

Chính vì vậy, việc kiểm tra các khoản thu ngân sách, thu sự nghiệp của đơn vị; kiểm tra các khoản chi ngân sách, các khoản chi khác; kiểm tra việc xác định các khoản chênh lệch thu chi hoạt động và trích lập các quỹ; kiểm tra việc quản lý và sử dụng tài sản cố định; quản lý và sử dụng quỹ lương không chỉ được thực hiện vào cuối năm tài chính mà phải

được kiểm tra thường xuyên, hằng tháng, hằng quý để kịp thời đưa ra các quyết định hiệu chỉnh để nâng cao hiệu quả chi của nhà trường.

### **Bồi dưỡng, nâng cao kiến thức quản lý của cán bộ làm công tác quản lý, kiến thức của cán bộ tài chính, kế toán của trường**

Con người là yếu tố quyết định đến sự thành công của việc thực hiện chính sách. Trong việc đổi mới cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về hoạt động, biên chế và quản lý tài chính, đòi hỏi cán bộ quản lý ở các trường đại học công lập phải thay đổi tư duy, có những giải pháp để nắm bắt xu thế tự chủ chung. Tuy nhiên, phần lớn cán bộ quản lý ở trường đều đi lên từ giảng viên. Mặc dù khi làm cán bộ quản lý đã được bồi dưỡng các kiến thức nghiệp vụ cơ bản về quản lý, tuy nhiên việc bồi dưỡng chỉ tập trung vào lĩnh vực lý luận chính trị, quản lý nhà nước. Thậm chí trong quá trình tham gia quản lý hoạt động của trường, nhiều cán bộ quản lý cấp phòng, khoa còn ngại khi phải giải quyết các công việc liên quan đến vấn đề tài chính. Điều này đòi hỏi muốn làm tốt công tác quản lý nói chung và công tác quản lý tài chính nói riêng, các cán bộ quản lý phải không ngừng tự nâng cao năng lực quản lý và các kiến thức về quản lý tài chính.

### **Tài liệu tham khảo:**

1. Bộ Tài chính (2017), Thông tư số 107/2017/TT-BTC ban hành ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán Hành chính sự nghiệp.
2. Trương Thị Hiền (2017), *Quản lý tài chính tại các trường Đại học công lập trực thuộc Bộ giáo dục và đào tạo trên địa bàn TP.HCM trong điều kiện tự chủ*, Luận án tiến sĩ kinh tế, Học viện tài chính
3. Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp.
4. Phạm Thị Thanh Vân (2017), *Quản lý tài chính nội bộ các trường đại học công lập ở Việt Nam*, luận án tiến sĩ kinh tế, Học viện tài chính
5. Tài liệu, báo cáo tài chính trường đại học Hồng Đức năm 2016, 2017, 2018.